

Số: 16 /QĐ-HĐPH

Bình Định, ngày 06 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế xét khen thưởng
công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Định**

HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PBGDPL TỈNH

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 63/2017/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng của UBND tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3711/QĐ-UBND ngày 26/10/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Định;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 20/TTr-STP ngày 25/02/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét khen thưởng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Giao Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh giúp UBND tỉnh phát động phong trào thi đua khen thưởng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các hội, đoàn thể tỉnh; thành viên, Ban thư ký Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; Chủ tịch Hội đồng Phối

hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ PBGDPL (Bộ Tư pháp);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K2, PBGDPL



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Phi Long

QUY CHẾ

**Xét khen thưởng trong công tác
phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Bình Định**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 16 /QĐ-HĐPH ngày 06/ 3 / 2019
của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Định)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nội dung, hình thức khen thưởng; thẩm quyền xét và đề nghị khen thưởng; tổ chức trao thưởng. Quy định chi tiết về hồ sơ, thủ tục, thời gian xét khen thưởng; quyền lợi và nghĩa vụ của các tập thể, cá nhân được khen thưởng; quỹ thi đua khen thưởng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL).

Điều 2. Đối tượng được khen thưởng

1. Cá nhân: Báo cáo viên pháp luật, Tuyên truyền viên pháp luật, người được mời tham gia PBGDPL; Hòa giải viên ở cơ sở; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; chiến sỹ các lực lượng vũ trang; học sinh, sinh viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh Bình Định có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong công tác PBGDPL.

2. Tập thể:

- a) Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh và các phòng, ban, đơn vị trực thuộc;
- b) UBND cấp huyện; các phòng, ban, đoàn thể cấp huyện;
- c) UBND cấp xã, đoàn thể cấp xã;
- d) Tổ hòa giải ở cơ sở;
- đ) Câu lạc bộ pháp luật;
- e) Cơ quan, tổ chức khác thực hiện công tác PBGDPL.

Điều 3. Nguyên tắc khen thưởng

Việc xét và đề nghị khen thưởng cho các tập thể và cá nhân cần đảm bảo các nguyên tắc được quy định tại Khoản 6, Khoản 9, Khoản 11 Điều 3 Quy chế công tác thi đua khen thưởng của UBND tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số 63/2017/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 của UBND tỉnh ban hành Quy chế công tác thi đua, khen thưởng của UBND tỉnh Bình Định (gọi tắt là Quyết định số 63/2017/QĐ-UBND).

Điều 4. Hình thức khen thưởng

Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 5. Số lượng khen thưởng

Hàng năm, Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen cho 05 tập thể và 07 cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong công tác PBGDPL. Đối với khen thưởng đột xuất, chuyên đề, số lượng khen thưởng sẽ do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

Điều 6. Tiêu chuẩn tặng bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh

1. Đối với tập thể

Đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định tại Khoản 2, Điều 72 Luật Thi đua, khen thưởng và Điểm b, Khoản 2, Điều 20 Quy chế công tác thi đua khen thưởng của UBND tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số 63/2017/QĐ-UBND. Ngoài ra, các tập thể cần phải đảm bảo một số tiêu chí sau đây:

a) Kịp thời ban hành và tổ chức triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo về công tác PBGDPL như: Kế hoạch triển khai công tác PBGDPL năm, Kế hoạch theo chuyên đề, Kế hoạch liên ngành, Công văn chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác PBGDPL... *(số lượng văn bản, tên, số ký hiệu văn bản)*.

b) Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân các văn bản pháp luật mới do Trung ương và tỉnh ban hành có liên quan đến lĩnh vực công tác, quyền và nghĩa vụ của công dân; chủ trì phối hợp với các cơ quan, đoàn thể có liên quan phổ biến các văn bản pháp luật bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng... *(có số liệu cụ thể về số cuộc tuyên truyền, hình thức tuyên truyền)*.

c) Xây dựng, kiện toàn và thường xuyên bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL; đảm bảo năng lực, trách nhiệm đối với công tác này của đội ngũ này *(có số liệu cụ thể để minh chứng)*.

Tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật và nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ làm công tác PBGDPL; cử cán bộ tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật do trung ương hoặc địa phương tổ chức.

d) Phát triển các hình thức thông tin, phổ biến pháp luật đa dạng, thuận tiện, đáp ứng nhu cầu tìm hiểu pháp luật của các tầng lớp Nhân dân.

Tuyên truyền miệng, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; biên soạn và phát hành các tài liệu tuyên truyền pháp luật; tủ sách pháp luật; hòa giải ở cơ sở; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật; giao lưu, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ có lồng ghép nội dung pháp luật; Câu lạc bộ pháp luật; ứng dụng công nghệ thông tin vào PBGDPL; trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật; giải quyết tranh chấp, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật trong từng vụ việc cụ thể,...

đ) Bố trí kinh phí thực hiện công tác PBGDPL.

e) Định kỳ kiểm tra, sơ kết, tổng kết công tác PBGDPL và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định *(có số liệu cụ thể để minh chứng)*.

g) Trong 02 năm liên tiếp không có cán bộ, công chức, viên chức, người lao động vi phạm pháp luật bị xử lý từ hình thức cảnh cáo trở lên.

h) Đối với cấp xã: Năm trước liền kề phải đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; năm xét đề nghị khen thưởng không có tiêu chí tiếp cận pháp luật nào dưới 50% điểm tối đa.

2. Đối với cá nhân

Đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định tại Khoản 1, Điều 72 Luật Thi đua, khen thưởng và Điểm a, Khoản 1, Điều 20 Quy chế công tác thi đua khen thưởng của UBND tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số 63/2017/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 của UBND tỉnh. Ngoài ra, các cá nhân cần phải đảm bảo một số tiêu chí sau đây:

a) Nhiệt tình, tâm huyết, tận tụy trong công tác PBGDPL; gương mẫu chấp hành pháp luật, được đồng nghiệp và Nhân dân tín nhiệm.

b) Có sáng kiến, tham mưu, hướng dẫn để làm tốt công tác PBGDPL.

c) Làm tốt công tác chỉ đạo, tham mưu, hướng dẫn hoặc trực tiếp tham gia các hoạt động PBGDPL, hòa giải ở cơ sở đạt hiệu quả.

d) Có thành tích xuất sắc, tiêu biểu liên tục 02 năm trong công tác PBGDPL.

Điều 7. Trình khen thưởng

Hàng năm, Ban Thư ký Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh tổng hợp, xem xét đề nghị Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh trình Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong công tác PBGDPL.

Điều 8. Hồ sơ khen thưởng

1. Hồ sơ tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng trong công tác PBGDPL được lập thành 02 bộ gồm:

a) Tờ trình đề nghị khen thưởng của thủ trưởng cơ quan, đơn vị; Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Hội đồng Phối hợp PBGDPL các huyện, thị xã, thành phố.

b) Biên bản họp bình xét của Hội đồng Thi đua, khen thưởng của cơ quan, đơn vị, Ban Thư ký Hội đồng Phối hợp PBGDPL cấp huyện.

c) Bản thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng, có xác nhận, ký tên, đóng dấu (nếu có) của thủ trưởng đơn vị; Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Hội đồng Phối hợp PBGDPL các huyện, thị xã, thành phố *(theo Mẫu 07 khen theo chuyên đề của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng)*.

2. Hồ sơ thủ tục đề nghị khen thưởng trình Chủ tịch UBND tỉnh trong công tác PBGDPL gồm có:

- a) Các hồ sơ được quy định tại Khoản 1 Điều này.
- b) Tờ trình đề nghị khen thưởng của Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh.
- c) Biên bản họp xét của Ban Thư ký Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh.

Điều 9. Thời gian xét khen thưởng

Khen thưởng công tác PBGDPL được thực hiện xét hằng năm hoặc các đợt tổng kết công tác PBGDPL theo từng giai đoạn (tổng kết theo Kế hoạch của Trung ương).

Hàng năm, trong đợt báo cáo tổng kết công tác PBGDPL năm (*trước ngày 15/11*), các cơ quan, đơn vị, địa phương đồng thời tiến hành xét đề nghị khen thưởng công tác PBGDPL gửi Ban Thư ký Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh (qua Phòng PBGDPL, Sở Tư pháp) để xét khen thưởng.

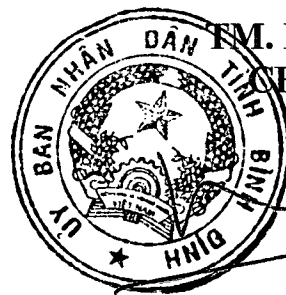
Điều 10. Nguồn kinh phí khen thưởng

Nguồn kinh phí khen thưởng cho công tác PBGDPL được trích từ nguồn kinh phí đảm bảo cho hoạt động của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Hàng năm, Sở Tư pháp – Cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh có trách nhiệm lập dự toán kinh phí chi cho hoạt động của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh (trong đó có kinh phí chi cho công tác thi đua, khen thưởng) gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trên cơ sở quy định này tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh, bất cập, khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh (qua Sở Tư pháp) để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Phi Long